

BỘ NÔNG NGHIỆP
Số: 01/2000/QĐ-BNN-
TCCB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 1 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH

**V/v chuyển Xí nghiệp nông công nghiệp chè Liên Sơn thành Công ty cổ phần
chè Liên Sơn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01-11-1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 44/1998/NĐ-CP ngày 29-6-1998 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét kết quả của Hội đồng thẩm định phương án cổ phần hoá Xí nghiệp nông công nghiệp chè Liên Sơn, đề nghị của Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty chè Việt Nam và Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp xí nghiệp nông công nghiệp chè Liên Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt phương án cổ phần hoá Xí nghiệp nông công nghiệp chè Liên Sơn, doanh nghiệp nhà nước, đơn vị thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty chè Việt Nam, với các nội dung sau:

1. Giá trị thực tế tại doanh nghiệp đến thời điểm 0 giờ ngày 01-01-1999 là 4.545.727.200 đồng (bốn tỷ, năm trăm bốn mươi triệu, bảy trăm hai mươi bảy nghìn, hai trăm đồng).

Trong đó giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp là: 817.209.626 đồng (tám trăm mười bảy triệu, hai trăm linh chín nghìn, sáu trăm hai mươi sáu đồng).

2. Vốn điều lệ của công ty cổ phần: 817.000.000 đồng (tám trăm mười bảy triệu đồng chẵn). Vốn điều lệ được chia thành 8170 cổ phần với cơ cấu như sau: .

- Nhà nước: 1102 cổ phần chiếm 13,5 % vốn điều lệ
- CBCNV: 5448 cổ phần chiếm 66,7% vốn điều lệ
- Đối tượng khác: 1619 cổ phần chiếm 19,8% vốn điều lệ

3. Cổ phần ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp:

- Tổng số cổ phần ưu đãi chung cho người lao động trong doanh nghiệp: 5448 cổ phần (năm nghìn bốn trăm bốn mươi tám cổ phần). Trị giá là: 163.441.925 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu, bốn trăm bốn mươi một nghìn, chín trăm hai mươi năm đồng)
- Tổng số cổ phần ưu đãi cho người nghèo trả chậm: 1089 cổ phần (một nghìn không trăm tám mươi chín cổ phần). Trị giá là: 76.230.000 đồng (bảy mươi sáu triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)

4. Tổ chức quản lý tiền bán cổ phần: Thực hiện theo mục V, phần thứ 2 trong Thông tư số 104/1998TT-BTC ngày 18-7-1998 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn những vấn đề tài chính khi doanh nghiệp nhà nước chuyển sang công ty cổ phần và mục VI công văn 3138/TC-TCDN ngày 19-8-1998 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước.

Điều 2. Về quản lý đất đai, bàn giao đường điện và thu hồi công nợ

1. Tại công văn số 882/CP-NN ngày 21-8-1999 Chính phủ cho phép Công ty cổ phần chè Liên Sơn tiếp tục quản lý phần đất mà Xí nghiệp nông công nghiệp chè Liên Sơn đã giao khoán cho các hộ nhận khoán theo Nghị định 01/CP ngày 04-01-1995 của chính phủ về việc giao khoán đất vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản trong các doanh nghiệp nhà nước.

2. Các loại đất khác như: đất lâm nghiệp, khe suối, núi đá, đồng cỏ tự nhiên, đường giao thông, công trình thủy lợi, trường học, chợ, sân vận động...Xí nghiệp nông công nghiệp chè Liên Sơn phải làm văn bản báo cáo UBND và bàn giao lại cho tỉnh Yên Bái quản lý theo luật đất đai.

3. Về bàn giao đường điện cao thế: Xí nghiệp nông công nghiệp chè

Liên sơn cùng với Tổng công ty chè Việt Nam thực hiện theo nội dung các công văn :